

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH QUẢNG NINH

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 08/ 01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Dương Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Ngọc Lan và bà Nguyễn Thị Hải Yên;

- Thư ký phiên tòa: bà Lưu Thị Thu Hương là thư ký tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công Đ**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 07/10/1983, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công B và bà Võ Thị V; vợ là Võ Thị T, có 02 con: con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 1019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/8/2024; có mặt.

- Bị hại: ông Lương Quang V, sinh năm 1964 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Phạm Thị Y, sinh năm 1964; anh Lương Thành L, sinh năm 1990; cùng nơi cư trú: khu P, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh (đều vắng mặt); chị Lương Thị Hải Y, sinh năm 1988, nơi cư trú: D, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Y, anh L, chị Y là chị Phạm Thị P, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: anh Nguyễn Tiến D; anh Lương Thanh H; anh Phạm Văn B; chị Phạm Như Q (đều vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2024, anh Nguyễn Văn H, trú tại: xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An là chủ xe ô tô khách BKS: 37B-021.52, thuê Trương Công Đ (có giấy phép lái xe hạng E) và anh Lương Thanh H (tỉnh Nghệ An) điều khiển xe ô tô chở khách. Quá trình di chuyển, anh H đi theo để phụ xe. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, anh H là người điều khiển xe xuất bến từ huyện Đô L, tỉnh Nghệ An đến huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình di chuyển, do anh H và anh H có việc riêng nên xuống xe, anh H bảo Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trả khách ở huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng 06 giờ 03 phút ngày 16/6/2024 trời đã sáng, Đ điều khiển xe ô tô BKS: 37B-021.52 theo hướng từ C, C đi Thị trấn C, V trên đường V (đường 58m), đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường V với đường Trạm C, thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, do Đ ngủ gật, không quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái, làm xe ô tô đang di chuyển từ làn đường bên trái, sát dải phân cách giữa đi sang làn đường giữa của đường V, làm bên phải đầu xe ô tô khách va chạm với phía sau xe đạp do ông Lương Quang V (sinh năm: 1964, trú tại: Khu P, thị trấn C, huyện V) điều khiển đi cùng chiều phía trước trên làn đường giữa, sát vạch kẻ sơn nét liền màu trắng phân chia với làn đường dành cho xe thô sơ. Làm đầu, lưng, mông của ông V va vào kính chắn gió, mặt ca lăng và ba dờ sóc phía trước xe ô tô khách, ngã xuống đường. Lúc này, Đ nghe thấy tiếng động mạnh mới tỉnh ngủ và dừng xe lại. Đ xuống xe kiểm tra thấy ông V bị thương, nằm bất động trên đường. Ông V được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện V. Còn Đ nhấc chiếc xe đạp của ông V để lên xe ô tô BKS 37B-021.52, sau đó thấy có đông người dân đến xem, sợ bị đánh, Đ để lại phương tiện, rời khỏi hiện trường và đến Cơ quan điều tra, Công an huyện V trình diện, khai báo sự việc. Đến khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, ông V tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/6/2024, thể hiện: Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải (theo chiều từ phường C, thành phố C đi thị trấn C, huyện V) làm mép chuẩn, lấy cột đèn đường ký hiệu “T1L3 7.1” trên mép đường bên trái làm mốc chuẩn. Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại đoạn đường V, thuộc thôn Đ, xã Đá, huyện V, gồm hai chiều đường, một chiều đi thị trấn C, huyện V, một chiều đi phường C, thành phố C, được phân cách với nhau bởi dải phân cách rộng 3m, bó vỉa bằng đá cao 0,27m ở giữa. Tại đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn giao nhau, có lối rẽ vào đường Trạm C, không có dải phân cách giữa, có đường kẻ sơn màu trắng nét đứt của đường V (100m). Vụ tai nạn xảy ra trên chiều đường từ phường C, thành phố C đi thị trấn C, huyện V, lòng đường rộng 10,3m, gồm 03 làn đường, làn đường phía trong cùng bên phải (theo chiều đi thị trấn C) là đường dành cho xe thô sơ rộng 2,7m và hai làn đường dành cho xe cơ giới, làn đường ở giữa rộng 3,5m và làn đường sát dải phân cách giữa rộng 4,1m. Tại vị trí hai đầu dải phân cách của đoạn đường có biển báo “cấm đi ngược chiều” và biển báo hiệu “Hướng đi vòng chương ngại vật bên phải và bên trái”, khu vực hiện trường có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Cách đầu dải phân cách phía phường C 20m, về phía phường C trên mặt đường chiều C - thị trấn C là

02 cụm vạch kẻ sơn hạn chế tốc độ màu vàng, mỗi cụm rộng 3,5m và cách nhau 20m. Trên lề đường bên phải của chiều đường hướng C đi thị trấn C, cách đoạn giao nhau về phía phường C lần lượt có đặt các biển có khoảng cách: 35m là biển cảnh báo nguy hiểm “Đường giao nhau cùng mức”, 55m là biển chỉ dẫn “Được phép quay đầu xe”, 300m trên mặt đường có vạch kẻ đường cho người đi bộ và 320m là đặt biển báo “Đường người đi bộ cắt ngang”

Hiện trường cụ thể:

- Dấu vết (1) Vết mài trượt mặt đường màu đen, hướng phường C - thị trấn C dài 0,9m, rộng 3cm. Điểm đầu dấu vết cách mốc chuẩn 22,4m chệch về phía phường C, cách mép chuẩn 3,2m, điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn 3,3m.

- Dấu vết (2) Vùng mảnh vỡ phuong tiện trong diện (56,7x0,8)m. Điểm đầu dấu vết cách mép chuẩn 3m, cách điểm cuối dấu vết (1) 7,4m về phía thị trấn C. Điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn 3,3m.

- Dấu vết (3) Vết cày trượt mặt đường đứt quãng, hướng phường C - thị trấn C, dài 48m, chỗ rộng nhất 3cm. Điểm đầu dấu vết, cách điểm cuối dấu vết (1) 15m về phía thị trấn C, cách mép chuẩn 3,4m. Điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn 3,4m.

- Dấu vết (4) Chất bám dính màu đỏ trong diện (20x12)cm. Tâm dấu vết này cách điểm đầu dấu vết (3) 15,4m về phía thị trấn C, cách mép chuẩn 0,3m.

- Vị trí (5) Xe ô tô khách nhãn hiệu King Long, màu sơn vàng, BKS: 37B-021.52 dừng trên đường, đầu xe quay về hướng thị trấn C. Trục bánh trước bên phải xe ô tô cách điểm cuối dấu vết (3) 1,5m về phía phường C, cách mép chuẩn 3m. Trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 3,15m. Trên dây giữa hai hàng giường nằm sau ghế lái của xe ô tô BKS: 37B-021.52 có để 01 xe đạp, nhãn hiệu Galaxy RL200, màu đen. Trên xe ô tô khách có lắp đặt 01 (một) camera hành trình.

Rà soát camera tại khu vực hiện trường phát hiện tại nhà ông Lê Văn T, trú tại: thôn Đ, xã Đ ở đầu đường Trạm C, cách hiện trường 30m có lắp đặt 01 camera có góc quay hướng ra khu vực hiện trường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường: Thu mẫu chất bám dính màu đỏ tại hiện trường và 01 Thẻ nhớ micro SD của camera hành trình trên xe ô tô BKS: 37B-021.52

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

- + Xe ô tô BKS 37B-02152, có dấu vết: Xe ô tô có đặc điểm sơn màu vàng, kính chắn gió phía trước vỡ nứt kính diện (1,6x1,7)m, điểm thấp nhất cách đất 1,5m, chỗ nứt vỡ nhiều nhất có bám dính sợi màu đen nghi là lông tóc người, cách thành bên phải xe 0,8m, cách đất 1,65m; Mặt ga lăng bật rời khớp nối phía bên phải, cong vênh biến dạng theo hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 79cm; Ba đờ sóc phía trước nứt, vỡ bong tróc sơn bả diện (110x38)cm, điểm thấp nhất cách đất 42cm, rách nhựa dài 15cm. Đèn sương mù phía trước bên phải rơi mất khỏi xe; đèn gầm phía trước bên phải xô lệch khỏi vị trí hướng từ trước về sau. Quá trình khám nghiệm thu mẫu: sợi màu đen tại vết vỡ kính chắn gió trên xe ô tô. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm hoạt động còn hiệu lực; hệ thống đèn (trừ đèn sương mù và đèn gầm phía trước bên phải), hệ thống lốp, gương, gạt nước còn tính năng tác dụng; hệ thống còi không hoạt động.

+ Xe đạp nhãn hiệu Galaxy RL200, có dấu vết: Tay lái xoay lệch theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Đầu tay lái bên phải mài xước kim loại kích thước (1,5x2)cm; Bánh trước xẹp hơi; Yên xe xoay lệch theo chiều kim đồng hồ, khung yên cong gập, biến dạng theo hướng từ trên xuống dưới. Mặt sau bên phải yên xe mài xước cao su diện (6x3)cm, điểm thấp nhất cách đất 8,5cm. Vòng kẹp cổ yên bám dính sơn màu vàng, kích thước (1x1)cm, cách đất 70cm; Chấn bụn sau gãy nhựa, đẩy dòn hướng từ sau về trước; Xích tuột khỏi đĩa; Cạnh ngoài bàn đạp bên phải mài xước kim loại trong diện (3x2)cm; khung xe phía sau bên trái mài xước kim loại, bám dính sơn màu vàng trên diện (14x2)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 49cm; Dây phanh sau tại vị trí này cong vênh biến dạng hướng từ ngoài vào trong. Khung xe phía sau bên trái mài xước kim loại, bám dính sơn màu vàng diện (16x2)cm, điểm thấp nhất cách đất 43cm; Mặt bên phải vành bánh sau mài xước kim loại kích thước (4x3)cm. Mặt bên trái vành bánh sau bám dính sơn màu vàng kích thước (1x0,5)cm. Bánh sau xẹp hơi. Mặt lặn lốp sau mài xước cao su diện (15x2)cm.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ông Lương Quang V ngày 16/6/2024, thể hiện:

- Đầu, mặt, cổ: vùng giữa cằm có vết bầm tím xước da diện (5x4)cm hướng từ dưới lên trên, sau ra trước, bên trái vết này 2cm; vùng cằm trái có vết xước da diện (6x3)cm hướng từ dưới lên trên, sau về trước. Vùng đỉnh hơi lệch sang phải có vết bầm tím, xước da, dập da diện (7x3)cm hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, vùng trán trái có các vết xước da diện (6x5)cm hướng từ dưới lên trên; vùng gò má trái có vết xước da diện (3x2)cm hướng từ dưới lên trên, trái sang phải. Hai mắt khép, kết mạc nhợt đồng tử giãn, hai ống tai khô, mũi miệng không có dịch bất thường, môi nhợt, cổ không phát hiện có thương tích.

- Tứ chi: Mặt sau cẳng tay và mu bàn tay phải có rải rác các vết xước da diện (33x7)cm, hướng từ dưới lên trên, vùng mặt trong khuỷu tay phải có vết xước da diện (7x5).cm, hướng dưới lên trên. Vùng mặt sau trên vai trái có vết xước da diện (10x6)cm hướng từ trên xuống dưới; Vùng cổ tay và mu bàn tay trái có vết xước da diện (13x7)cm, hướng từ trên xuống dưới. Vùng 1/3 trên mặt ngoài đùi phải có vết xước da diện (4x3)cm, hướng từ trên xuống dưới, vùng mặt trước và mặt ngoài đầu gối chân phải có vết xước da diện (14x18)cm, hướng trên xuống dưới. Vùng mặt trước đầu gối chân trái có vết xước da diện (9,5x2)cm, hướng từ trên xuống dưới.

* Mô vùng đầu: Tụ máu dưới da vùng đầu, vùng đỉnh tương ứng vết bầm tím, xước da vùng đỉnh diện (8x5)cm, tụ máu dưới da đầu vùng giữa cằm tương ứng vết bầm tím xước da vùng giữa cằm diện (9x3)cm. Xương hộp sọ không nứt vỡ không có tụ máu dưới màng cứng, ngoài màng cứng và trong các tổ chức não, não thất.

* Mô ngực bụng khoang màng phổi trái có ít dịch, khoang màng phổi phải có khoảng 300ml máu, hai phổi xẹp, bầm tụ máu thùy chính phổi trái. Trong bao tim không có dịch bất thường, tim không tổn thương. Trong ổ bụng có khoảng 300ml máu không đông vờ dập mặt dưới thùy phải.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 910/KLGDĐT-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lương Quang V: Suy tuần hoàn cấp do chấn thương bụng kín gây dập vỡ gan.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 271/KLGĐĐC-TTPY ngày 10/7/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, giám định mẫu máu của ông Lương Quang V, kết luận: không tìm thấy Ethanol.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 460/KLGĐĐC-PYQG ngày 12/7/2024 của Viện pháp y Quốc Gia – Bộ y tế, giám định mẫu máu của ông Lương Quang V, kết luận: không tìm thấy các chất ma túy.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa và phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 16/6/2024 của Trung tâm y tế Vân Đồn, đối với Trương Công Đ, thể hiện: Định lượng Ethanol dưới ngưỡng phát hiện và âm tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1289/KLGĐTT-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu chất màu đỏ thu tại hiện trường gửi giám định là máu của ông Lương Quang V; Mẫu sợi màu đen gửi giám định là tóc người, kiểu gen phân tích được không đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, kết luận: Giá trị thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô khách BKS 37B-021.52 là 9.055.000 đồng; xe đạp nhãn hiệu Galaxy RL200 là 612.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Công Đ khai nhận: hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo còn khai khi đi đến đoạn đường V, bị cáo điều khiển xe ô tô đi ở làn đường sát dải phân cách giữa (đường một chiều có ba làn xe), đi về hướng Cảng A. Lúc đó trời sáng, đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, trên đường có ít người và phương tiện qua lại, điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 45-50km/h. Khi đến đoạn đường này bị cáo buồn ngủ, nên trước khi xảy ra tai nạn, xe do bị cáo điều khiển đã đi lạng sang làn đường giữa sau đó bị cáo lại điều khiển xe đi trở lại sang làn đường sát dải phân cách giữa. Bị cáo điều khiển đi tiếp thêm một đoạn, do mệt nên bị cáo đã ngủ gật, dẫn đến việc không làm chủ được tay lái, làm xe đang đi từ làn đường sát dải phân cách giữa lao sang làn đường giữa và chạm với xe đạp do ông V điều khiển. Do ngủ gật nên trước khi xảy ra tai nạn, bị cáo không nhìn thấy xe đạp do ông V điều khiển đi phía trước xe ô tô của bị cáo. Khi nghe thấy tiếng động va chạm mạnh, lúc đó tỉnh ngủ mới biết đã xảy ra va chạm nên đạp phanh dừng xe ô tô đỗ ở làn đường giữa. Trước khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông bị cáo không sử dụng rượu, bia hay chất kích thích nào khác. Bị cáo Trương Công Đ và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong bồi thường dân sự, đại diện của bị hại không có yêu cầu gì khác, và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị P có lời khai: chị được vợ, con của bị hại ủy quyền giải quyết vụ việc tai nạn giao thông của bị hại và tham gia tố tụng cho đến khi kết thúc các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Sau khi gây tai nạn dẫn đến bị hại tử vong bị cáo Trương công Đ đã bồi thường cho bị hại số tiền mai táng phí là 50.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại, khắc phục tổn thất về tinh thần cho vợ, con bị hại 200.000.000 đồng. Các đại diện hợp pháp của bị hại nhận thấy vụ việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo và bị cáo đã khắc phục hậu quả, xin lỗi gia đình về hành vi của mình rất ăn năn hối hận. Theo nguyện vọng của đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án

thấp nhất và được cải tạo tại địa phương; không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo.

Anh Nguyễn Văn H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có lời khai: Ngày 15/6/2024, anh H thuê bị cáo Đ chạy một chuyến xe chở khách từ huyện Đô L, tỉnh Nghệ An đi huyện V, Quảng Ninh, xe ô tô BKS 37B-02152, do bị cáo Đ chạy chuyến đầu tiên, không quen đường nên anh H vừa phụ xe vừa chỉ đường cho bị cáo lái. Khoảng 05 giờ ngày 16/6/2024 xe đến khu vực ngã tư L, thành phố H, anh H có việc riêng phải xuống xe đã gọi anh D (cũng do anh H thuê đi làm) dậy chỉ đường cho bị cáo, lúc này trên xe đã trả khách dọc đường chỉ còn khoảng 10 người. Đến 6 giờ 30 phút cùng ngày anh D gọi điện cho anh H nói anh H về đi anh Đ gây tai nạn rồi. Sau đó người bị anh Đ gây tai nạn đã tử vong, anh H đã cùng gia đình bị cáo Đ giải quyết ma chay cho người bị hại. Xe ô tô của anh H mà bị cáo đã gây tai nạn có đủ giấy tờ lưu hành, luồng, tuyến đúng theo quy định của pháp luật nên anh H đã được cơ quan điều tra trả lại xe để hoạt động, anh H không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Đ.

Người làm chứng: anh Nguyễn Tiên D, anh Lương Thanh H, anh Phạm Văn B, chị Phạm Như Q đều vắng mặt nhưng có lời khai tại hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã xác định vụ việc.

Cáo trạng số 1347/CT-VKSVD ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh truy tố Trương Công Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Trương Công Đ từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát huyện V truy tố là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để lao động nuôi hai con nhỏ và có kinh phí để trả nợ số tiền đã vay khắc phục hậu quả cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/6/2024, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xe ô tô BKS 37B-021.52 và xe đạp nhãn hiệu Galaxy RL200, bản ảnh khám nghiệm phương tiện đều của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn; Bản kết luận giám định tử thi số 910/KLGĐTT-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Đồn cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 06 giờ 03 phút ngày 16/6/2024, tại đoạn giao nhau giữa đường V với đường vào Trạm C, thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, bị cáo Trương Công Đ có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô khách BKS 37B-021.52 đi trên đường V, theo hướng từ phường C, Thành phố C đi thị trấn C, huyện V, do ngủ gật, không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái, nên đã làm đầu xe ô tô khách BKS 37B-021.52 đâm vào đuôi xe đạp do ông Lương Quang V điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông V bị thương, sau đó tử vong; xe ô tô khách BKS 37B-021.52 bị hư hỏng thiệt hại 9.055.000 đồng; xe đạp nhãn hiệu Galaxy RL200 bị hư hỏng thiệt hại 612.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng ông Lương Quang V, gây ra tổn thất đau thương đối với gia đình bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả bị cáo gây ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị cáo có bố là Trương Công B và mẹ là Võ Thị V đều là người có công với cách mạng đã được Nhà nước thưởng huy chương kháng chiến hạng ba và huân chương kháng chiến vẻ vang nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại mai táng phí và khắc phục tổn thất về tinh thần, các đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] Hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định 01 xe đạp nhãn hiệu Galaxy RL200; 01 xe ô tô BKS 37B-021.52 và 01 thẻ nhớ micro SD của ca me ra hành trình trên xe ô tô BKS 37B-021.52, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và không ai có ý kiến gì, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 400136010494 mang tên Trương Công Đ do Sở giao thông Vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 02/11/2023, trả lại cho bị cáo.

5] Về biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trương Công Đ 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2025), về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Giao bị cáo Trương Công Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trương Công Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Trương Công Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 27/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 29/11/2024 và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh số: 32/2024/HSST-QĐTHXC ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện V đối với bị cáo Trương Công Đ.

Căn cứ điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Trương Công Đ 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 400136010494 mang tên Trương Công Đ do Sở giao thông Vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 02/11/2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trương Công Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo, người đại diện HP của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- CQCSĐT Công an H. V;
- CQTHAHS Công an H. V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN
- UBND xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An
- Lưu HS. Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Thị Nga